

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY TOÀN KHÓA

Tên chương trình: Giáo dục mầm non (Early Childhood Education)

Trình độ đào tạo: Cử nhân (Đại học) (Bachelor)

Ngành đào tạo: Giáo dục mầm non (Early Childhood Education)

Mã số: **7140201**

Loại hình đào tạo: Chính quy (Full-time)

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQB ngày tháng năm
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình)

TT	Tên học phần	Số TC
<i>Giáo dục quốc phòng - an ninh (giảng dạy tập trung theo đợt)</i>		
Học kỳ I		19
1	Triết học Mác - Lênin	3
2	Tin học	2
3	Nghệ thuật tạo hình	3
4	Tiếng Việt	3
5	Pháp luật đại cương	2
6	Tâm lý học đại cương	2
7	Toán cơ sở	2
8	Tiếng Anh 1	2
9	<i>Giáo dục thể chất 1 (ITC)</i>	
Học kỳ II		19
10	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2
11	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2
12	Sinh lý trẻ em	2
13	Giáo dục học đại cương	2
14	Tâm lý học trẻ em 1	2
15	Tâm lý học trẻ em 2	2

16	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	3
17	Âm nhạc 1	2
18	Tiếng Anh 2	2
19	<i>Giáo dục thể chất 2 (ITC)</i>	
Học kỳ III		17
20	Giáo dục học mầm non 1	2
21	Giáo dục học mầm non 2	3
22	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
23	Âm nhạc 2	2
24	Tiếng Anh 3	3
25	<i>Giáo dục thể chất 3 (ITC)</i>	
<i>Tự chọn 1: Chọn 5/7 tín chỉ</i>		
26	<i>Văn học trẻ em</i>	3
27	<i>Cơ sở văn hóa Việt Nam</i>	2
28	<i>Nghề giáo viên mầm non</i>	2
Học kỳ IV		17
29	Giao tiếp sư phạm	2
30	Làm đồ chơi cho trẻ	3
31	Dinh dưỡng trẻ em	2
32	Phát triển chương trình giáo dục mầm non	2
33	Nghệ thuật đọc kể diễn cảm tác phẩm văn học cho trẻ mầm non	3
34	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2
35	Lý luận và phương pháp hình thành biểu tượng Toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non	3
36	<i>Giáo dục thể chất 4 (ITC)</i>	
Học kỳ V		19
37	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm trường xuyên 1	1
38	Lý luận và phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	3
39	Lý luận và phương pháp hướng dẫn trẻ khám phá môi trường xung quanh	3
40	Lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	3
41	Phương pháp chăm sóc và vệ sinh trẻ em	3
<i>Tự chọn 2 (Chọn 6/8 tín chỉ)</i>		

42	<i>Giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ</i>	2
43	<i>Múa và phương pháp dạy múa cho trẻ mầm non</i>	2
44	<i>Giáo dục gia đình</i>	2
45	<i>Chăm sóc sức khỏe cho trẻ mầm non</i>	2
Học kỳ VI		18
46	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 2	1
47	Phương pháp cho trẻ làm quen tác phẩm văn học	3
48	Kiến tập sư phạm	2
49	Lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non	3
50	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non	3
51	Phòng bệnh và đảm bảo an toàn	2
<i>Tự chọn 3 (Chọn 4/6 tín chỉ)</i>		
52	<i>Thiết kế và sử dụng môi trường giáo dục trong trường mầm non</i>	2
53	<i>Thể dục nhịp điệu dành cho trẻ mầm non</i>	2
54	<i>Quản lý giáo dục mầm non</i>	2
Học kỳ VII		17
56	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 3	1
57	Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm non	3
58	Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục đào tạo	2
59	Đánh giá trong giáo dục mầm non	2
<i>Tự chọn 4 (Chọn 6/8 tín chỉ)</i>		
60	<i>Dàn dựng và biểu diễn văn nghệ ở trường mầm non</i>	2
61	<i>Giáo dục hòa nhập</i>	2
62	<i>Mỹ học và giáo dục thẩm mỹ cho trẻ mầm non</i>	2
63	<i>Tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ mầm non</i>	2
<i>Tự chọn 5 (Chọn 3/6 tín chỉ)</i>		
64	<i>Thực tế chuyên môn</i>	1
65	<i>Dạy học với sự phát triển tính sáng tạo cho trẻ trong hoạt động tạo hình</i>	2
66	<i>Các chuyên đề đổi mới trong giáo dục mầm non</i>	3
Học kỳ VIII		13
67	Thực tập sư phạm	6
<i>Khóa luận tốt nghiệp hoặc học học phần thay thế tốt nghiệp</i>		

68	Nghệ thuật chuyển thể TPVH sang kịch bản và tổ chức cho trẻ đóng kịch	3
68	Tâm bệnh học trẻ em lứa tuổi mầm non	2
70	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	2